

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI TẠI TỈNH ĐỒNG THÁP HIỆN NAY

PHẠM NGỌC HÒA*

Abstract: The paper outlined the achievements and limitations in the training of workers in Dong Thap province; since then, a number of basic solutions proposed for training workers to meet the needs of society today in Dong Thap province.

Keywords: social needs; training; workers.

Trong những năm qua, cùng với cả nước, các cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh Đồng Tháp đã tập trung thực hiện công tác đào tạo (ĐT) người lao động nhằm phát triển lực lượng sản xuất, để không ngừng thúc đẩy phát triển KT-XH của tỉnh nhà và đã đạt được những thành tựu nhất định.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, thời gian qua, việc ĐT người lao động đáp ứng nhu cầu phát triển KT-XH tại tỉnh Đồng Tháp cũng còn một số hạn chế và bất cập. Kết quả thống kê cho thấy, tỉ lệ người lao động được ĐT ở trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng chiếm khoảng 55% trong tổng số lao động qua ĐT; trình độ cao đẳng và trung cấp nghề mới chỉ chiếm khoảng 5%. Hiện nay, tỉnh Đồng Tháp vẫn có sự mất cân đối trong cơ cấu ĐT ngành nghề chuyên môn cho lao động, tỉ lệ người học cao đẳng, đại học và trên đại học cao hơn rất nhiều so với tỉ lệ người được ĐT ở trình độ trung cấp trở xuống. Lực lượng lao động chưa qua ĐT về chuyên môn kĩ thuật còn khá lớn (khoảng 60%), đây là nguồn lao động cần được bồi dưỡng về chuyên môn, kĩ thuật để đáp ứng nhu cầu của xã hội và tạo việc làm ổn định, lâu dài cho mỗi người lao động.

Trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng đào tạo (CLĐT) người lao động ở tỉnh Đồng Tháp đáp ứng nhu cầu xã hội, chúng tôi đề xuất một số giải pháp cơ bản sau:

1. Chú trọng phát triển quy mô giáo dục hợp lí, nâng cao CLĐT người lao động

Để nâng cao CLĐT người lao động, đòi hỏi phải tăng cường xây dựng, phát triển hệ thống mạng lưới trường lớp ở các cấp học gắn với quy hoạch phát triển ngành nghề, gắn với kế hoạch xây dựng xã điểm nông thôn mới; phát triển hoàn thiện mạng lưới các trường trung học phổ thông, đồng thời đầu tư có trọng điểm

các trường chất lượng cao như: trường trung cấp nghề, cao đẳng và đại học trên địa bàn tỉnh. Việc phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp cần gắn với mục tiêu phân luồng sau trung học cơ sở và liên thông giữa các cấp học và trình độ ĐT. Bên cạnh đó, để tạo nguồn lao động cũng cần thực hiện tốt việc xây dựng trung tâm giáo dục thường xuyên các huyện, thị xã, thành phố và phối hợp với các trường chuyên nghiệp và dạy nghề để phục vụ yêu cầu phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Gắn việc thực hiện các nội dung cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" trong nhà trường, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Tùy theo đối tượng người học mà địa phương có hình thức thực hiện, cụ thể: - Về giáo dục phổ thông: cần quan tâm tổ chức tốt công tác giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh; nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục bổ trợ để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất, thẩm mỹ, pháp luật, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV- AIDS, tệ nạn xã hội, giáo dục về bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng... cho học sinh. Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức kết hợp với rèn luyện kĩ năng phải phù hợp với từng đối tượng học sinh. Thúc đẩy tinh thần tự học và ý thức sáng tạo, khả năng thực hành của học sinh. Mặt khác, thực hiện đồng bộ về nội dung, chương trình và phương pháp dạy học, vừa đáp ứng mục tiêu phát triển giáo dục đại trà và mục tiêu ĐT học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; - Về giáo dục thường xuyên: cần tập trung nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình giáo dục

* Học viện Chính trị khu vực IV

thường xuyên, các chương trình ĐT, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Mở rộng phạm vi, đối tượng, nâng cao chất lượng các hình thức học tập vừa làm vừa học, học từ xa, tự học có hướng dẫn; thực hiện đổi mới phương pháp giáo dục thường xuyên theo tinh thần phát huy tính chủ động, năng lực tự học và khai thác tiềm năng kinh nghiệm vốn có của người học. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; - *Về giáo dục chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học*: cần thay đổi triết lý giáo dục theo hướng chuyển từ nền giáo dục lấy trang bị kiến thức chuyên môn làm mục tiêu chủ yếu sang một nền giáo dục chỉ dạy những kiến thức chuyên môn căn bản ở mức tối thiểu. Đi theo sự đổi mới này sẽ là hàng loạt những thay đổi căn bản như: giáo trình, người thầy và cách thức giảng dạy. Theo triết lý mới này, cách dạy và học sẽ chuyển từ học để nhớ sang học để hiểu. Cùng với đó, cần phải đổi mới phương pháp dạy và học để giúp người học phát huy năng lực sáng tạo, kĩ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội, từng bước tiếp cận trình độ khoa học và công nghệ hiện đại.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD), giảng viên và giáo viên đầy đủ về số lượng và đồng bộ về cơ cấu

Thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện nền GD-ĐT, hướng đến xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, tỉnh Đồng Tháp đã tiến hành rà soát, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ CBQLGD, giảng viên và giáo viên đủ sức thực hiện nhiệm vụ được giao. Song song đó, tỉnh đang tập trung ĐT, bồi dưỡng giáo viên và CBQLGD. Xây dựng lộ trình ĐT phù hợp để đội ngũ giảng viên các trường đại học, cao đẳng, các trường nghề đạt chuẩn theo quy định. Đồng thời, tăng cường nâng cao nhận thức, phẩm chất chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và giáo viên gắn với việc tiếp tục thực hiện sâu cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác trong ngành. Tiếp tục nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, giảng viên và giáo viên và triển khai nghiêm túc việc áp dụng thực hiện chuẩn nghề nghiệp cán bộ quản lý và tiêu chuẩn nghiệp vụ đối với các chức danh nhà giáo giảng dạy đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề. Thực hiện việc ĐT, bồi dưỡng giảng viên và giáo viên theo kế hoạch, nâng tỉ lệ giảng viên và giáo viên, đạt chuẩn và trên chuẩn, phấn đấu đến năm 2015: “ĐT 20% giáo viên trung học phổ thông có trình độ thạc sĩ; đại học có 30% tiến sĩ và 50%

thạc sĩ; cao đẳng có 5% tiến sĩ và 35% thạc sĩ; trung cấp chuyên nghiệp có 25% thạc sĩ trở lên” (1; tr 10). Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh phong trào thi đua đổi mới công tác quản lý, phương pháp dạy học theo hướng nâng cao CLĐT, thúc đẩy mạnh mẽ sự phấn đấu trở thành chiến sĩ thi đua, nhà giáo ưu tú, nhà giáo nhân dân trong đội ngũ CBQLGD, giảng viên và giáo viên.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, CBQLGD. Chú ý quan tâm giải quyết chuyển chuyển các đối tượng cán bộ quản lý, giáo viên công tác lâu năm ở những vùng khó khăn, vùng sâu, biên giới. Thực hiện kịp thời việc xét chọn, tôn vinh các nhà giáo và CBQLGD tài năng. Phối hợp các tổ chức đoàn thể tăng cường chăm lo cải thiện điều kiện vật chất và tinh thần cho đội ngũ CBQLGD, giảng viên và giáo viên.

3. Xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống ĐT các cấp trong tỉnh

Để phát triển nguồn lực lao động, cũng đòi hỏi cần có sự lãnh đạo tập trung nhằm nâng cao tỉ lệ người lao động qua ĐT, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục và ĐT, về vai trò vị trí của dạy nghề đối với sự phát triển KT-XH của địa phương và vai trò quyết định đối với việc lập thân, lập nghiệp của người lao động nhằm thu hút ngày càng nhiều người tham gia học nghề. Đặc biệt, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về năng lực ĐT của các cơ sở ĐT và cơ hội việc làm từ các doanh nghiệp, kết hợp với các hoạt động tư vấn nghề nghiệp tại cơ sở ĐT, dạy nghề và tại doanh nghiệp, tạo điều kiện cho sinh viên, học viên, người lao động lựa chọn ngành nghề phù hợp ngay từ khi vào trường; đồng thời, cần có nhiều thông tin cần thiết về việc làm khi sắp tốt nghiệp.

Mặt khác, để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, tỉnh đã xây dựng đội ngũ giảng viên và giáo viên và CBQLGD phù hợp tình hình địa phương. Trong năm 2012, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra *Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 10/10/2012 về việc nâng cao chuẩn năng lực giáo viên và CBQLGD trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2012-2015*. Tiếp tục ĐT sau đại học ở nước ngoài một số chuyên ngành cần thiết với số lượng hợp lý; chú trọng liên kết với các viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học trong và ngoài nước tổ chức bồi dưỡng kĩ năng, nghiệp vụ ngắn hạn cho cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương như: thực hiện tốt *Chương trình Mêkông 1000, Đề án 911* của Chính phủ và *Đề án 165* của Ban Tổ chức Trung ương. Mục đích là tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và giáo viên và CBQLGD đáp ứng

cao hơn nữa theo yêu cầu phát triển KT-XH của địa phương.

Để làm tốt công tác ĐT người lao động, cũng cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho giáo dục một cách hợp lý. Để thực hiện, tỉnh đã hỗ trợ Trường Đại học Đồng Tháp đầu tư mở rộng giai đoạn 2; mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả ĐT Trường Cao đẳng Cộng đồng, Trường Cao đẳng nghề, Trường Cao đẳng Y tế. Hoàn thiện cơ sở vật chất Trường Trung cấp nghề giao thông vận tải, Trường Trung cấp nghề khu vực Hồng Ngự, Tháp Mười, xây dựng mới Trường Trung cấp nghề Thanh Bình, Lấp Vò, Cao Lãnh, củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên các địa phương còn lại. Thực hiện tốt chủ trương xây dựng và sử dụng hiệu quả kí túc xá sinh viên và nhà công vụ cho giáo viên ở một số xã vùng khó khăn, biên giới; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khai thác tối đa sự hỗ trợ từ các nhà đầu tư để thành lập các cơ sở ĐT ngoài công lập. Thực hiện ĐT theo nhu cầu xã hội, liên kết chặt chẽ giữa cơ sở ĐT và đơn vị sử dụng.

4. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác nâng cao chất lượng người lao động

Để huy động sức mạnh của hệ thống chính trị trong việc nâng cao chất lượng nguồn lao động trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cần tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể. Các ngành, địa phương phải thường xuyên đưa công tác ĐT, bồi dưỡng cán bộ, công tác ĐT nghề vào các chương trình, kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện lồng ghép vào các chương trình, đề án, dự án phát triển KT-XH của từng ngành, địa phương. Đổi mới công tác quản lý nhà nước, củng cố tổ chức bộ máy làm công tác quản lý về nguồn nhân lực. Xây dựng hệ thống dữ liệu về thị trường lao động và khả năng ĐT. Tăng cường quan hệ phối hợp giữa các ngành, địa phương, dự báo, cân đối nhu cầu, ĐT nguồn lao động và hỗ trợ việc làm cho lao động sau ĐT. Các chương trình, đề án phát triển ngành, lĩnh vực phải xác định các giải pháp bảo đảm về nhân lực thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án. Huy động tối đa các nguồn lao động cho mục tiêu phát triển nhân lực. Tăng đầu tư từ ngân sách và khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho lĩnh vực giáo dục, ĐT, dạy nghề, khoa học - công nghệ và hỗ trợ việc làm; lồng ghép các chương trình, chính sách ĐT

nghề, khuyến nông, khuyến ngư và tạo việc làm. Có chính sách thu hút các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục, dạy nghề. Phát huy vai trò và trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc tuyển dụng, ĐT nguồn lao động; hỗ trợ chi phí ĐT nghề cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất sử dụng lao động tại chỗ. Tổ chức phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan có liên quan và các cơ sở GD-ĐT, dạy nghề trong công tác tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên về ý thức học tập, nâng cao trình độ, tay nghề. Thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, việc làm có hiệu quả, thiết thực cho đoàn viên, hội viên.

* * *

Để tăng cường vai trò của người lao động đến sự phát triển KT-XH, xây dựng những tiềm lực tác động trực tiếp vào sự phát triển của xã hội, đòi hỏi người lao động cần được ĐT nhiều hơn nữa không những ở trình độ chuyên môn mà còn ở kĩ thuật tay nghề. Việc ĐT nhằm gia tăng giá trị cho người lao động trên các mặt như: đạo đức, trí tuệ, kĩ năng, tâm hồn, thể chất, giúp họ trở thành những người lao động có những năng lực và phẩm chất mới cao hơn, đạt được hạnh phúc nhiều hơn, thúc đẩy xã hội phát triển hơn. Trong những năm qua, nhờ sự quyết tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội ở tỉnh Đồng Tháp nên công tác ĐT người lao động đã đạt được những kết quả tích cực. Đó là những thắng lợi bước đầu để tỉnh tiếp tục phát triển lực lượng sản xuất, tạo cú hích quan trọng cho sự phát triển KT-XH của địa phương, góp phần thực hiện sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. □

(1) Sở GD-ĐT Đồng Tháp. *Chương trình hành động số 19-Ctr/SGDDĐT thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX của ngành giáo dục và đào tạo*, 2011.

Tài liệu tham khảo

1. **Bộ luật lao động và các nghị định hướng dẫn thi hành**. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2013.
2. Tổng cục Thống kê. **Niên giám thống kê năm 2012**. NXB Thống kê, H.2013
3. Tỉnh ủy Đồng Tháp. *Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 23/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011-2015*.